

NHÓM 1: ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I CÔNG NGHỆ 6

Nguyễn Thị Duyên
Võ Minh Hải
Nguyễn Ngọc Hải

Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai **Nhóm trưởng**
Trường THCS Huỳnh Văn lữ
Trường THCS Nguyễn Quốc Phú

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

MÔN: CÔNG NGHỆ, LỚP: 6, THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút

I. Mục tiêu:

- Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở.
- Nêu được một số kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam.
- Kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà ở.
- Mô tả các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.
- Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm và hiệu quả.
- Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.
- Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.
- Trình bày được cách chọn thiết kế kiến trúc nhà, chọn vật liệu và quy trình xây dựng nhà ở, chọn đồ dùng thiết bị công nghệ sử dụng trong nhà ở của em

II. Phương thức thực hiện: Kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

+ Trắc nghiệm: 70%

+ Tự luận : 30%

III. Ma trận đề:

T T	Nộ i du ng kiế n th ức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổ ng		Th ời gian (ph út)	% tổ ng điể m
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			
			S ố C H	Thời gian (phút)	S ố C H	Thời gian (phút)	S ố C H	Thời gian (phút)	S ố C H	Thời gian (phút)	T N	T L		
1	1. Nhà ở	1.1. Nhà ở đối với con người	6	4. 5	2	3. 0	1	10 .0			8	1	19, 75	42 .5
		1.2. Sử dụng lượng trong gia đình	4	3. 0	4	6. 0					8		10, 25	22 .5
		1.3. Ngôi nhà thông minh	3	2. 25	4	6. 0					7		6,0	15 .0
		1.4. Dự án ngôi nhà của em	3	2. 25	2	3. 0			1	5,0	5	1	9,0	20 .0
Tổng			16	12	12	18	1	10	1	5	28	2	45	100
Tỉ lệ (%)			40		30		20		10					

Ti lệ chung (%)	7 0	3 0			
------------------------	----------------------	----------------------	--	--	--

Bản đặc tả đề kiểm tra giữa học kì I, môn Công nghệ 6.

T T	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thôn g hiểu	Vậ n dụn g	Vậ n dụn g cao
		1.1 <i>Nhà ở đối với con người</i>	Nhận biết: - Nhận biết và kể được một số kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam.	2			
			- Nhận biết vai trò của nhà ở đối với con người, nhận dạng được các kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam,	3			
			- Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.	1			
			Thông hiểu: - Biết được một số thuật ngữ về kiểu nhà ở, các vật liệu xây dựng nhà		2		
		Vận dụng: - Nhận biết được những loại vật liệu dùng trong xây dựng nhà ở			1		
		1.2. <i>Sử dụng năng lượng trong gia đình</i>	Nhận biết: - Kể được các nguồn năng lượng thông dụng trong gia đình.	4			

			<p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm và hiệu quả. 		4		
		<p>1.3. Ngôi nhà thông minh</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết thế nào là ngôi nhà thông minh. - Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. 	3			
			<p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu 		4		
		<p>1.4 Dự án ngôi nhà của em</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả kiến trúc, kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà 	3			
			<p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày quy trình các bước chính để xây dựng một ngôi nhà. 		2		
			<p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lên ý tưởng cho ngôi nhà mơ ước 				1
Tổng				16	12	1	1

NHÓM 1: ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I CÔNG NGHỆ 6
Nguyễn Thị Duyên Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai Nhóm trưởng
Nguyễn Ngọc Hải Trường THCS Nguyễn Quốc Phú

PHÒNG GD&ĐT ABC TRƯỜNG THCS XYZ	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2021-2022 Môn công nghệ lớp 6. Thời gian :45 phút.
------------------------------------	---

Họ và tên.....lớp.....

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 1: Nhà ở có vai trò:

- A. Là nơi trú ngụ của con người
- B. Là nơi diễn ra các hoạt động hằng ngày
- C. Bảo vệ con người khỏi ảnh hưởng xấu của thiên nhiên
- D. Là nơi trụ, nơi sinh hoạt, làm việc, nghỉ ngơi, bảo vệ con người tránh khỏi ảnh hưởng xấu của thiên nhiên.

Câu 2: Nhà ở đáp ứng các nhu cầu sinh hoạt hằng ngày cho con người là gì?

- A. Ăn uống, ngủ nghỉ, làm việc, học tập, vui chơi giải trí.
- B. Vui chơi, sản xuất.

C. Làm việc, nghỉ ngơi.

D. Học tập, buôn bán.

Câu 3. Nhà ở giúp con người tránh các tác hại xấu của thiên nhiên môi trường như:

A. Mưa nắng, gió bụi, tai nạn.

B. Mưa bão, giá rét, trộm cắp.

C. Khói bụi, ô nhiễm, dịch bệnh.

D. Mưa, nắng, bão, tuyết, lũ, lụt, giá rét, khói bụi ô nhiễm, dịch bệnh.

Câu 4: Kiến trúc nhà ở đặc trưng cho các khu vực thành thị có mật độ dân cư đông đúc?

A. Nhà ba gian

B. Nhà nổi.

C. Nhà chung cư.

D. Nhà sàn.

Câu 5. Nhà rông, nhà sàn, thuộc kiểu kiến trúc nhà ở vùng nào?

A. Kiểu nhà ở đô thị.

B. Kiểu nhà ở miền núi.

C. Kiểu nhà ở nông thôn.

D. Kiểu nhà ở liền kề.

Câu 6. Các bước chính để xây dựng một ngôi nhà là gì?

A. Thi công xây tường, lợp mái.

B. Chuẩn bị vật liệu, bản vẽ nhà.

C. Hoàn thiện ngôi nhà.

D. Chuẩn bị bản vẽ thiết kế, vật liệu, thi công xây dựng, hoàn thiện ngôi nhà.

Câu 7. Kiểu nhà nào được xây dựng trong khuôn viên rộng lớn, bằng vật liệu: bê tông, sắt, thép, cát, vôi, vữa, với đầy đủ đồ dùng thiết bị tiện nghi hiện đại ?

A. Nhà nổi.

- B. Nhà sàn.
- C. Nhà biệt thự
- D. Nhà liền kề.

Câu 8. Kiểu nhà được xây dựng thấp bằng: cát, sỏi, đá, đất sét, gỗ, tre, lá. Đây là những loại vật liệu nào?

- A. Vật liệu nhân tạo.
- B. Vật liệu có sẵn.
- C. Vật liệu hiện đại.
- D. Vật liệu đất tiền, bền lâu.

Câu 9. Các đồ dùng nào sau đây sử dụng nguồn năng lượng điện?

- A. Quạt lá.
- B. Bếp củi.
- C. Đèn dầu.
- D. Tủ lạnh, đèn điện, máy tính, ti vi, bàn là...

Câu 10. Nguồn năng lượng chất đốt được dùng trong các hoạt động sinh hoạt hằng ngày là gì?

- A. Củi, lá, gỗ, than, sưởi ấm; dầu, nến thắp sáng; ga nấu ăn
- B. Dầu hỏa, nến thắp sáng.
- C. Ga nấu ăn.
- D. Củi sưởi ấm.

Câu 11. Ngoài nguồn năng lượng điện và chất đốt, con người còn sử dụng nguồn năng lượng nào khác trong sinh hoạt hằng ngày?

- A. Năng lượng gió và năng lượng mặt trời.
- B. Năng lượng hóa thạch.
- C. Năng lượng nước.
- D. Năng lượng nhân tạo.

Câu 12. Khi học bài vào buổi tối, em có thể dùng các nguồn năng lượng nào để thắp sáng?

- A. Năng lượng ga, cồn.

- B. Năng lượng điện, dầu hỏa, nến.
- C. Năng lượng củi, lá, gỗ.
- D. Năng lượng than, gió.

Câu 13: Chúng ta thực hiện tiết kiệm năng lượng giúp:

- A. Giảm cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên.
- B. Giảm ô nhiễm môi trường sống.
- C. Giảm biến đổi khí hậu. Giảm cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, giảm ô nhiễm môi trường sống.
- D. Giảm biến đổi khí hậu.

Câu 14: Biện pháp để tiết kiệm năng lượng điện trong gia đình:

- A. Sử dụng đồ dùng điện xong không tắt.
- B. Chỉ sử dụng điện khi cần thiết. Điều chỉnh hoạt động của đồ dùng ở vừa mức đủ dùng. Thay thế đồ dùng điện thông thường bằng đồ dùng tiết kiệm điện.
- C. Điều chỉnh hoạt động của đồ dùng điện ở vừa mức tối đa.
- D. Sử dụng đồ dùng điện đắt tiền.

Câu 15: Biện pháp để tiết kiệm năng lượng chất đốt trong gia đình:

- A. Điều chỉnh ngọn lửa khi đun phù hợp diện tích đáy nồi và món ăn. Tắt thiết bị ngay khi sử dụng xong, Sử dụng đồ dùng tiết kiệm năng lượng.
- B. Không tắt thiết bị ngay khi sử dụng xong.
- C. Sử dụng đồ dùng tốn nhiều năng lượng.

D. Điều chỉnh ngọn lửa cháy lớn khi nấu món ăn.

Câu 16: Khi sử dụng điện thoại di động khi máy gần hết pin ta cần phải làm những việc nào sau đây để kéo dài thời gian sử dụng?

A. Mở nhiều các kết nối chưa cần như wifi, bluetooth.

B. Tăng độ sáng màn hình.

C. Không sử dụng chế độ tiết kiệm pin.

D. Tắt kết nối chưa cần như wifi, bluetooth. Giảm độ sáng màn hình. Sử dụng chế độ tiết kiệm pin.

Câu 17. Ngôi nhà thông minh là ngôi nhà:

A. Được trang bị hệ thống điều khiển tự động hoặc bán tự động các thiết bị đồ dùng trong nhà có thể tự hoạt động theo ý muốn của chủ nhà.

B. Được trang bị các đồ dùng thông thường.

C. Được trang bị các thiết bị đắt tiền.

D. Được trang bị các đồ dùng thiết bị cổ xưa.

Câu 18: Một ngôi nhà thông minh cần có các đặc điểm sau:

A. Tiện ích.

B. Tiện ích, an ninh an toàn, tiết kiệm năng lượng.

C. Tiết kiệm năng lượng.

D. Sử dụng đồ dùng thông thường.

Câu 19: Khi nhà có khách, nhạc, tivi tự động bật lên là hoạt động của hệ thống nào trong ngôi nhà thông minh?

- A. Hệ thống chiếu sáng thông minh.
- B. Hệ thống camera giám sát an ninh
- C. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ
- D. Hệ thống giải trí thông minh

Câu 20: Trong ngôi nhà thông minh, đồ dùng thiết bị nào sử dụng nguồn năng lượng mặt trời?

- A. Bình nước nóng năng lượng mặt trời
- B. Bình nước nóng dùng điện.
- C. Đèn chiếu sáng đặt trần.
- D. Quạt cũ rẻ tiền.

Câu 21: Lắp đặt các thiết bị nào giúp tiết kiệm năng lượng trong ngôi nhà thông minh?

- A. Chuông báo cửa tiếng.
- B. Máy nước nóng, lạnh.
- C. Rèm cửa, đèn chiếu sáng, tự động tắt mở.
- D. Đèn thông thường.

Câu 22: Trong ngôi nhà thông minh, đồ dùng thiết bị nào giúp tiết kiệm năng lượng điện?

- A. Máy bơm nước.
- B. Máy điều hòa, ti vi, tự động tắt mở.
- C. Bếp ga, bếp từ
- D. Quạt, tủ lạnh.

Câu 23: Trong ngôi nhà thông minh, đồ dùng thiết bị nào giúp tiết kiệm nước sạch?

- A. Bình nước nóng lạnh.
- B. Vòi nước thông thường

- C. Máy bơm nước.
- D. Hệ thống cấp nước tự động, vòi nước tự động tắt mở.

Câu 24. Kiểu nhà xây thấp bằng bê tông, tôn, sắt thép, vôi vữa, có khoảng 3-4 phòng khép kín là thuộc kiểu nhà nào?

- A. Nhà cấp 4.
- B. Nhà biệt thự.
- C. Nhà sàn.
- D. Nhà nổi trên mặt nước.

Câu 25. Kiểu nhà cao tầng, xây kiên cố, sát liền kề nhau, thường xuất hiện ở khu vực dân cư nào?

- A. Khu vực dân cư miền núi.
- B. Khu vực dân cư đô thị đông đúc.
- C. Khu vực dân cư vùng sông nước.
- D. Khu dân cư nông thôn.

Câu 26. Kiểu nhà xây trên cột cao cách mặt đất 1.5 m, làm bằng gỗ, tre, lá, đất sét là kiểu nhà nào?

- A. Nhà nổi trên nước.
- B. Nhà cấp 4.
- C. Nhà sàn.
- D. Nhà liền kề.

Câu 27. Quy trình để chuẩn bị xây dựng ngôi nhà gồm có:

- A. Chọn kiểu nhà, vẽ thiết kế, chọn vật liệu xây dựng, chọn địa điểm xây nhà.
- B. Chọn đồ dùng điện lắp đặt vào ngôi nhà.
- C. Lợp ngói, sơn tường.
- D. Lắp đặt ống nước, hệ thống dây điện trong nhà.

Câu 28. Quy trình để hoàn thiện ngôi nhà gồm có:

- A. Xây móng, xây tường.
- B. Trát tường, quét vôi, sơn tường, trang trí nội thất.
- C. Chọn vật liệu xây dựng.
- D. Chọn kiểu nhà, vẽ thiết kế.

B.TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. Ngôi nhà em đang ở làm bằng vật liệu gì? Hãy kể tên các loại vật liệu đó? Nhận xét về kiểu nhà phổ biến nơi em đang ở?(2 điểm)

Câu 2. Hãy trình bày ý tưởng một ngôi nhà mà em mơ ước? (1 điểm)

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

A.TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	D	C	B	D	C	B	D	A
Câu hỏi	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	B	C	B	A	D	A	B	D	A
Câu hỏi	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	C	B	D	A	B	C	A	B		

Mỗi câu trả lời đúng đạt 0.25 điểm.

B. TỰ LUẬN. (3 điểm)

câu	Ý	Đáp án	Điểm
Câu 1	1	Ngôi nhà em đang ở làm bằng vật liệu gì. Hãy kể tên các loại vật liệu đó.	1
		-Gạch, cát, đá.	0.25
		-Vôi, vữa, xi măng,	0.25
		-Ngói, tôn.	0.25
		-Tre, gỗ, sắt, thép	0.25
	2	Nhận xét về kiểu kiến trúc nhà phổ biến nơi em đang ở	1
		- Nhà cấp 4.	0.25
		- Nhà ở xây khép kín, kiên cố chắc chắn.	0.25
		-Nhà ở có 3-4 phòng.	0.25
		-Nhà ở có không gian sống vừa phải không quá rộng rãi.	0.25
Câu 2		Hãy trình bày ý tưởng một ngôi nhà mà em mơ ước	1
		Nêu một số ý tưởng nổi bật nhất.	
		-Ngôi nhà xây kiên cố, hiện đại.	0.25
		-Có nhiều phòng riêng biệt.	0.25
		-Lắp đặt các đồ dùng thiết bị thông minh, hiện đại.	0.25
-Xung quanh nhà có nhiều cây mát mẻ	0.25		
-			
		(Các em có thể trình bày sở thích, mong ước của bản thân)	